

Số: 415 /2025/NQQT-NHNA

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2025

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**V/v triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 của Ngân hàng TMCP Nam Á****HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP NAM Á**

Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Nam Á đã được sửa đổi, bổ sung và được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/07/2024;

Căn cứ Quy chế cơ cấu tổ chức, quản lý và điều hành của Ngân hàng TMCP Nam Á ban hành theo Quyết định số 1642/2024/QĐQT-NHNA ngày 28/10/2024 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 28/03/2025 của Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Tờ trình số 390 /2025/TTr-NHNA-VP HĐQT ngày 08/04/2025 của Văn phòng Hội đồng quản trị v/v triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 của Ngân hàng TMCP Nam Á;

Căn cứ Biên bản biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị thống nhất thông qua;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 379/2025/UQQT-NHNA ngày 04/04/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Bà Võ Thị Tuyết Nga.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2025 của Ngân hàng TMCP Nam Á (Ngân hàng Nam Á) theo đề xuất của Văn phòng Hội đồng quản trị tại Tờ trình số 390/2025/TTr-NHNA-VP HĐQT ngày 08/04/2025, chi tiết như sau:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại cổ phần Nam Á.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Loại tiền phát hành: Đồng Việt Nam (VND).
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 428.137.638 cổ phiếu (Bốn trăm hai mươi tám triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi tám cổ phiếu).
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh

– Trình tự và phương án phát hành cụ thể như sau:

1. Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu:

Stt	Nội dung	Chi tiết phương án phát hành
1.	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Ngân hàng Nam Á	1.372.550.553 cổ phiếu (<i>Một tỷ, ba trăm bảy mươi hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn, năm trăm năm mươi ba cổ phiếu</i>).
2.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	343.137.638 cổ phiếu (<i>Ba trăm bốn mươi ba triệu, một trăm ba mươi bảy nghìn, sáu trăm ba mươi tám cổ phiếu</i>).
3.	Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá)	3.431.376.380.000 đồng (<i>Ba nghìn bốn trăm ba mươi mốt tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, ba trăm tám mươi nghìn đồng</i>).
4.	Tỷ lệ phát hành	25% (343.137.638 cổ phiếu ÷ 1.372.550.553 cổ phiếu).
5.	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh	Số cổ phiếu phát hành thêm khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
6.	Đối tượng phát hành	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
7.	Nguồn vốn phát hành	Từ nguồn vốn chủ sở hữu (lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác theo quy định của pháp luật tại ngày 31/12/2024 căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 của Ngân hàng Nam Á ^(*)).
8.	Thời gian dự kiến phát hành	Sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, dự kiến trong năm 2025.
9.	Thời gian dự kiến hoàn thành	Theo quy định tại Giấy phép/Văn bản chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, dự kiến trong năm 2025.
10.	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.
11.	Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành	1.715.688.191 cổ phiếu (<i>Một tỷ, bảy trăm mười lăm triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn, một trăm chín mươi mốt cổ phiếu</i>).

(*) Thông tin về số tiền từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ khác theo quy định của pháp luật tại ngày 31/12/2024 căn cứ trên Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2024 của Ngân hàng Nam Á được sử dụng để phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

Stt	Khoản mục	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán riêng lẻ (đồng)	Số liệu tại ngày 31/12/2024 theo BCTC kiểm toán hợp nhất (đồng)	Số tiền được sử dụng để tăng vốn điều lệ (đồng)
1	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	830.291.880.703	839.795.291.748	398.039.660.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	62.989.081	62.989.081	-
3	Lợi nhuận chưa phân phối (sau khi trừ trích các quỹ khác)	3.341.322.620.123	3.341.322.620.123	3.033.336.720.000
3.1	Lợi nhuận dùng để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	3.033.336.720.000	3.033.336.720.000	3.033.336.720.000
3.2	Lợi nhuận giữ lại	307.985.900.123	307.985.900.123	-
4	Các quỹ khác	1.315.590.395.417	1.334.597.217.503	-
4.1	Quỹ dự phòng tài chính	1.298.408.567.607	1.317.415.389.693	-
4.2	Quỹ đầu tư phát triển	8.567.615.773	8.567.615.773	-
4.3	Quỹ nghiên cứu khoa học và đào tạo	8.614.212.037	8.614.212.037	-
Tổng số tiền được sử dụng để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu				3.431.376.380.000



2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Ngân hàng Nam Á (Chương trình ESOP):

Stt	Nội dung	Chi tiết phương án phát hành
1.	Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	1.715.688.191 cổ phiếu (<i>Một tỷ, bảy trăm mười lăm triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn, một trăm chín mươi một cổ phiếu</i>).
2.	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	85.000.000 cổ phiếu (<i>Tám mươi lăm triệu cổ phiếu</i>).
3.	Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá)	850.000.000.000 đồng (<i>Tám trăm năm mươi tỷ đồng</i>).
4.	Tỷ lệ phát hành dự kiến	4,954% ($85.000.000 \text{ cổ phiếu} \div 1.715.688.191 \text{ cổ phiếu}$) (**).
5.	Giá phát hành	Bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).
6.	Đối tượng phát hành	Cán bộ nhân viên Ngân hàng Nam Á và Công ty con của Ngân hàng Nam Á (người lao động).
7.	Tiêu chuẩn người lao động được tham gia Chương trình ESOP	Người lao động có quốc tịch Việt Nam và: - Có thời gian tuyển dụng chính thức từ đủ 01 (một) năm trở lên tính đến thời điểm lập danh sách người lao động tham gia Chương trình ESOP. - Được công nhận danh hiệu thi đua cá nhân năm 2024. - Không thuộc 01 (một) trong các trường hợp không được tham gia Chương trình ESOP theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Ngân hàng Nam Á được ban hành theo từng thời kỳ.
8.	Hạn chế chuyển nhượng	Hạn chế chuyển nhượng 100% số cổ phiếu trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành và 50% số cổ phiếu trong năm tiếp theo.

Stt	Nội dung	Chi tiết phương án phát hành
9.	Mục đích phát hành	- Ghi nhận và khen thưởng xứng đáng cho người lao động có thành tích vượt trội. - Gắn kết lợi ích của người lao động với kết quả hoạt động của Ngân hàng Nam Á. - Thu hút và giữ chân người lao động có năng lực thuộc đối tượng quy hoạch các vị trí lãnh đạo cấp cao.
10.	Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết	Trong trường hợp người lao động từ chối mua hoặc mua không hết số cổ phiếu được quyền mua, Hội đồng quản trị được quyền phân phối số cổ phiếu này cho các đối tượng khác là người lao động đáp ứng các tiêu chuẩn xét chọn người lao động được quyền mua cổ phiếu ESOP. Giá chào bán và điều kiện hạn chế chuyển nhượng của cổ phiếu tương tự như cổ phiếu bán cho người lao động theo chương trình ESOP.
11.	Điều khoản mua lại cổ phiếu và bán ra số cổ phiếu mua lại	Được quy định cụ thể tại Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động của Ngân hàng Nam Á.
12.	Thời gian dự kiến phát hành	Sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước và của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, dự kiến trong năm 2025.
13.	Thời gian dự kiến hoàn thành	Theo quy định tại Giấy phép/Văn bản chấp thuận của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, dự kiến trong năm 2025.
14.	Thông tin về đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP trong 12 tháng gần nhất	- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 50.000.000 cổ phiếu (<i>Năm mươi triệu cổ phiếu</i>). - Ngày kết thúc đợt phát hành: ngày 02/10/2024.
15.	Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành	1.800.688.191 cổ phiếu (<i>Một tỷ, tám trăm triệu, sáu trăm tám mươi tám nghìn, một trăm chín mươi một cổ phiếu</i>).

(**)Việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP đảm bảo tại thời điểm phát hành phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 64 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội, cụ thể: “2. Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của công ty.”.

Điều 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm: (i) Triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và (ii) Báo cáo kết quả tăng vốn điều lệ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần tiếp theo của Ngân hàng TMCP Nam Á.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: VPHĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Thị Tuyết Nga